

Bản án số: 149/2020/HSST  
Ngày 18 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân

Ông Lê Quang Khỏe

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà:** Bà Bùi Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2020/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn A**, sinh năm 1997. ĐKKHKT: Thôn X, xã S, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 09/12; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và bà Lê Thị M (tên gọi khác Lê Thị Miến), sinh năm 1978; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 76/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong ngày 04/5/2016. Nộp tiền án phí ngày 29/12/2013.

- Quyết định số 199 ngày 07/02/2018 của Phòng CSHS Công an tỉnh Hải Dương về việc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 đồng. Nộp phạt ngày 09/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/8/2020 chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Đỗ Văn Tr**, sinh năm 1993; ĐKKHKT: thôn Đ, xã C, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 12/12; con

ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị Nh, sinh năm 1965; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/8/2020 chuyển tạm giam từ ngày 14/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1980; trú tại: khu Phú Lương, phường Nam Đồng, Tp Hải Dương và ông Lê Văn Ch, sinh năm 1959; trú tại: khu 10 phường Bình Hàn, Tp Hải Dương;

Đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn A và Đỗ Văn Tr là người sử dụng chất ma túy tổng hợp, có quen biết nhau từ trước. Khoảng 21h00' ngày 11/8/2020, A gặp Tr ở quán Đông Béo gần khu công nghiệp Đại An, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương và rủ nhau mua ma túy về sử dụng. A điều khiển xe mô tô kiểu dáng Exciter màu xanh, không đeo biển số chở Tr ra khu vực ngã tư máy sứ, TP. Hải Dương, trên đường đi Tr đưa cho A 400.000 đồng để mua ma túy. Khi đến khu vực ngã tư nhà máy sứ thành phố Hải Dương, A dừng xe trước một ngõ nhỏ (không nhớ địa chỉ cụ thể) và xuống xe, Tr đứng đầu ngõ còn A đi bộ vào, mua được 01 gói ma túy đá và 01 viên hồng phiến của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 400.000 đồng rồi cất giấu trong tay trái quay lại chỗ Tr. Đến khoảng 21h40' cùng ngày, khi A chở Tr đến trước cửa số nhà 208 đường Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương trong khi làm nhiệm vụ kiểm tra, thấy vậy A thả số ma túy vừa mua được xuống đất ngay vị trí đang đứng. Tổ công tác thu giữ tại vị trí dưới đất ngay gần chỗ A và Tr đứng 01 gói nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 viên nén hình trụ màu hồng đường kính khoảng 0,5cm và 01 xe mô tô kiểu dáng Exciter, màu sơn xanh, không đeo biển số trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Hữu K và ông Lê Văn Ch.

Tại Kết luận giám định số 353/KLGD- PC09 ngày 14/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

"Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn A và Đỗ Văn Tr, gửi đến giám định khối lượng là: 0,480 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

01 (một) viên nén màu hồng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn A và Đỗ Văn Tr gửi đến giám định khối lượng là 0,098 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Hoàn lại 0,486gam Methamphetamine sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD-PC09.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKSTPHD ngày 21-10-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn A và Đỗ Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr khai nhận về hành vi cất giấu ma túy với mục đích để sử dụng chung cho bản thân, không có mục đích gì khác. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn A từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11-8-2020.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Văn Tr từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11-8-2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,486gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì số 353/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

Về án phí: Nguyễn A và Đỗ Văn Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr phù hợp với nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 11/8/2020 tại khu vực trước cửa số nhà 208 Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Nguyễn A và Đỗ Văn Tr cất giấu trái phép 0,578gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. Hải Dương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện có tác hại lớn không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội và bị Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Việc bị cáo Đỗ Văn Tr đã đưa tiền cho Nguyễn A mua ma túy, cất giấu tàng trữ trái phép số ma túy là 0,578 gam Methamphetamine để cùng sử dụng chung với nhau là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà các bị cáo thực hiện. Trong vụ án này, Nguyễn A là người trực tiếp mua ma túy và Đỗ Văn Tr là người đưa tiền mua ma túy để cùng sử dụng chung nên HĐXX đánh giá vai trò các bị cáo thực hành ngang nhau.

[3] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo A là người có nhân thân xấu, bị cáo Tr là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cần thiết xử phạt mức hình phạt tù tương ứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo nhằm tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,578gam Methamphetamine thu giữ của các bị cáo. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,486gam Methamphetamine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Exciter, màu sơn xanh, không đeo biển số, A khai mượn của một người bạn tên Nam, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch. Quá trình điều tra xác định số khung nguyên thủy của chiếc xe trên là RLCE55P10BY005381, số máy nguyên thủy là 55P1-005383, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tra cứu tại phòng PC08 - Công an tỉnh Hải Dương xác định người đứng tên đăng ký là Phạm Văn Ng, sinh năm 1992 ở An Thủy, Hiến Thành, Kinh Môn, Hải Dương, hiện anh Ng vắng mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT tách chiếc xe trên ra để xác minh giải quyết sau là phù hợp nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ bán ma túy cho A, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn A 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/8/2020.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Tr 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/8/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 535/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

(Hiện trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-11-2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Nguyễn A và Đỗ Văn Tr, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn A và Đỗ Văn Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu**